

Số: /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước
của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 09 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu và Chánh Văn phòng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nội dung công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thay thế nội dung thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 809/QĐ-BTNMT ngày 07 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Trần Hồng Hà (để báo cáo);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm soát TTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường: các Thứ trưởng; các Vụ, Văn phòng Bộ, Cổng thông tin điện tử Bộ;
- Liên đoàn thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- Lưu: VT, PC, BĐKH, VP(KSTTHC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Công Thành

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2022
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

STT	Số hồ sơ TTHC⁽¹⁾	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế⁽²⁾	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
1	1.004629	Điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt	- Thông tư số 15/2014/TT- BTNMT ngày 24/3/2014; - Thông tư số 11/2022/TT- BTNMT ngày 20/10/2022	Biến đổi khí hậu	Cục biến đổi khí hậu

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC
CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

1. Điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt

1.1. Trình tự thực hiện

a) Bước 1: Nộp hồ sơ

Bên xây dựng dự án nộp hồ sơ về Bộ Tài nguyên và Môi trường theo một trong các hình thức:

- Trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính theo địa chỉ: Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết TTHC của Bộ Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi tắt là Văn phòng Một cửa), số 10 Tôn Thất Thuyết, Nam Từ Liêm, Hà Nội;
- Trực tuyến tại địa chỉ <http://dichvucong.monre.gov.vn>

b) Bước 2: Kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ

Trong thời hạn không quá 01 ngày làm việc, Cục Biến đổi khí hậu kiểm tra tính đầy đủ và hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định, Cục Biến đổi khí hậu yêu cầu bên xây dựng dự án bổ sung hồ sơ.

c) Bước 3: Thẩm định hồ sơ và quyết định điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt

Trong thời hạn không quá 08 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ theo quy định, Cục Biến đổi khí hậu thẩm định hồ sơ dự án và xem xét, điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt.

Trường hợp không chấp thuận bên xây dựng dự án được thông báo lý do bằng văn bản.

d) Bước 4: Trả kết quả

Trong thời hạn tối đa 01 ngày làm việc kể từ khi quyết định việc điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt, Văn phòng Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường trả kết quả cho bên xây dựng dự án.

1.2. Cách thức thực hiện

Tổ chức nộp hồ sơ và nhận kết quả bằng một trong các hình thức: nộp trực tiếp, trực tuyến hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

Thành phần hồ sơ:

(1) Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt theo mẫu quy định tại Phụ lục 5 kèm Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto (*bản chính*).

(2) Thư phê duyệt đã được cấp (*bản chính*).

(3) Các Báo cáo tình hình thực hiện dự án theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto (*bản sao*).

(4) Văn kiện thiết kế dự án (PDD) hoặc Văn kiện thiết kế chương trình (PoA-DD) sửa đổi bổ sung phù hợp với nội dung xin điều chỉnh và các văn bản có liên quan (*bản chính*).

Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết

Tổng số ngày giải quyết: 10 ngày.

- Thời hạn kiểm tra hồ sơ: 01 ngày làm việc.
- Thời hạn thẩm định hồ sơ và phê duyệt: 08 ngày.
- Trả kết quả giải quyết: 01 ngày làm việc.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính

Các bên tham gia chương trình, dự án có nhu cầu điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt đã được cấp do có sự thay đổi thành phần bên xây dựng dự án.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính

- Cơ quan thẩm quyền quyết định: Cục Biến đổi khí hậu.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Cục Biến đổi khí hậu.
- Cơ quan phối hợp: Cơ quan, tổ chức có liên quan.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính

Thư phê duyệt được cấp với nội dung được điều chỉnh theo yêu cầu. Mẫu Thư phê duyệt được ban hành kèm theo Phụ lục 23 (đối với dự án), Phụ lục 24 (đối với chương trình) của Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto.

1.8. Phí, lệ phí: Không quy định.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai

Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt (Phụ lục 05 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto).

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính

a) Chương trình hoặc dự án đã được Ban chấp hành quốc tế về Cơ chế phát triển sạch (EB) đăng ký là chương trình hoặc dự án Cơ chế phát triển sạch (CDM).

b) Không thuộc các trường hợp sau:

- Giấy chứng nhận đầu tư của chương trình, dự án hết thời hạn hoạt động.
- Các bên xây dựng dự án có quyết định bằng văn bản chấm dứt hoạt động của chương trình, dự án CDM.
- Hoạt động của dự án bị chấm dứt theo quyết định của cơ quan nhà nước quản lý đầu tư hoặc theo bản án, quyết định của Tòa án, Trọng tài do vi phạm pháp luật.
- Trong thời gian mười hai (12) tháng sau khi được cấp Thư phê duyệt, các bên xây dựng chương trình, dự án không thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc xây dựng, cấp Thư xác nhận, cấp Thư phê duyệt dự án theo Cơ chế phát triển sạch trong khuôn khổ Nghị định thư Kyoto.

- Thông tư số 11/2022/TT-BTNMT ngày 20 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của một số thông tư liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Phụ lục 5 – Mẫu Đơn đề nghị gia hạn Thư phê duyệt hoặc Đơn đề nghị điều chỉnh nội dung thư phê duyệt

(Ban hành kèm theo Thông tư số 15/2014/TT-BTNMT ngày 24 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ GIA HẠN/ĐIỀU CHỈNH NỘI DUNG THƯ PHÊ DUYỆT

Kính gửi: Cục Biến đổi khí hậu, Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chúng tôi là ... (1) ..., Chủ Dự án/bên tham gia Dự án "... (2) ..."

- Địa điểm thực hiện Dự án: ...
- Địa chỉ liên hệ: ...
- Điện thoại: ...; Fax: ...; E-mail: ...
- Thư phê duyệt số.....ngày.....tháng.....năm.....

1. Lý do đề nghị điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt:

.....

2. Giấy tờ tài liệu nộp kèm theo đơn này gồm có:

.....

Đề nghị Cục Biến đổi khí hậu điều chỉnh nội dung Thư phê duyệt dự án ...
(2) ... cho ... (1)

(Địa danh), ngàytháng.....năm.....

... **(3)** ...

(Ký, ghi họ tên, chức danh, đóng dấu)

Ghi chú:

- (1) Cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án/bên tham gia dự án;
- (2) Tên đầy đủ của dự án;
- (3) Thủ trưởng cơ quan, doanh nghiệp chủ dự án/bên tham gia dự án.